

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 441/2021/HS-ST
Ngày: 14-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tống Thị Thanh Nam và bà Chu Thị Kim Oanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Tuấn Dũng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 484/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 535/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H sinh năm 1993; Nơi thường trú: Thôn QT, xã ĐH, huyện ÚH, Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T; Tiền án: Ngày 23/02/2021 TAND quận Hai Bà Trưng xử phạt 15 tháng tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 11/6/2021, hiện bị tạm giam tại Trại Tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội; Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Gia L, Luật sư Văn phòng Luật sư Hội Tự Trí Tuệ, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 11/6/2021, tại khu vực trước số x, ngõ y, phố HN, phường ÔCD, quận ĐĐ, Hà Nội, Tổ công tác C2D5 - Trung đoàn Cảnh sát cơ

động – Công an thành phố Hà Nội phát hiện Nguyễn Văn H đang đứng một mình, có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, phát hiện thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của H 01 túi nilon kích thước 10x15cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ của H 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng bị vỡ màn hình. Xét nghiệm nhanh ma túy, Nguyễn Văn H có kết quả dương tính với ma túy. Cơ quan công an đã tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn H không phát hiện thu giữ gì.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận có quen với Phạm Minh H1 sinh năm 1990, trú tại: X (nay là 103) nhà Y, tập thể KT, quận ĐĐ, Hà Nội. Khoảng 22 giờ, ngày 10/6/2021, H1 dùng số điện thoại 0889281906 gọi đến số điện thoại 0978394529 của H bảo đến khu vực cầu ĐC, quận HM, Hà Nội nhận 01 hộp bánh màu trắng của một người đàn ông (giới thiệu là bạn của H1), sau đó mang đến khu vực cây xăng Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội để giao cho đối tượng Nguyễn Anh T sinh năm 1984, đăng ký thường trú tại số x, tổ y, phố HN, phường ÔCD, quận ĐĐ, Hà Nội. H đi xe ôm đến gặp T, được T lấy xe máy chở vào ngõ 127, phố Hào Nam. H đưa hộp bánh cho T, T đưa lại cho H 01 túi ma túy để mang về Kim Mã Thượng chuyển cho H1.

Tại bản Kết luận giám định số 4814/KLGD-PC09 ngày 17/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội: “Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamin, khối lượng: 98,877g”.

Quá trình điều tra đối với Phạm Minh H1: ngoài lời khai của H thì không có tài liệu nào khác nên chưa đủ căn cứ để xử lý đối với H. Đối với Nguyễn Anh T: hiện vắng mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra chưa triệu tập ghi lời khai làm rõ được. Ngày 26/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định số 150/PC04-Đ5 quyết định tách rút tài liệu liên quan đến Phạm Minh H1 - người chỉ đạo H vận chuyển ma túy và Nguyễn Anh T - người giao ma túy cho H để điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 447/CT-VKS-P1 ngày 05/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về “*Tội vận chuyển trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng, đề nghị áp dụng thêm tình tiết bị cáo ăn năn hối cải: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 250; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55, Điều 56 Bộ luật Hình sự; Xử phạt Nguyễn Văn H: từ 17 năm đến 18 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy và tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động đã thu giữ.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Luật sư bào chữa cho bị cáo cũng công nhận cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo không có ý định phạm tội từ trước mà do bị rủ rê, nhất thời phạm tội. Số ma túy bị thu giữ kịp thời, giảm tác hại cho xã hội. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính, hiện đang bị bệnh tật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt thấp hơn đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và Luật sư bào chữa cho bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cũng như quá trình tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 11/6/2021, tại khu vực trước số x, ngõ y, phố HN, phường ÔCD, quận ĐĐ, Hà Nội, Nguyễn Văn H đã có hành vi vận chuyển trái phép 98,877g ma túy loại Methamphetamin. Hành vi của Nguyễn Văn H đã cấu thành tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 3 Điều 250 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa xét xử, bị cáo đã thành khẩn báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo là người có sử dụng ma túy, trong thời gian được hoãn thi hành hình phạt 15 tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*

lại phạm tội mới. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn; trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Bên cạnh đó, tội phạm ma túy còn là nguyên nhân và điều kiện phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác.

Từ những phân tích, nhận định như trên, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, bắt bị cáo cách ly xã hội một thời gian dài, như vậy mới tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đảm bảo phòng ngừa chung và phục vụ cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Xét bị cáo không có khả năng kinh tế, là người sử dụng ma túy, có bệnh tật nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo:

- *Về vật chứng:* Đối với số ma túy đã thu giữ là vật nhà nước cấm tàng trữ, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động Iphone màu trắng thu giữ là vật dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- *Về án phí:* Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 18 (Mười tám) năm tù;

Tổng hợp hình phạt 15 tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* của bản án số 28/2021/HS-ST ngày 23/02/2021 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 19 (Mười chín) năm 03 (ba) tháng tù. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 8/11/2020 đến ngày 18/11/2020; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/6/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[2] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án đựng trong 01 phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Văn H, người chứng kiến Vũ Hải Dũng, cán bộ Nguyễn Văn Đại, Nguyễn Đông Nam, giám định viên Nguyễn Thị Thành và hình dấu của Công an phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội; Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn H (Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/11/2021 hiện lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông).

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Án xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND cấp cao;
- CQCSĐT Công an TP Hà Nội;
- CQTHAHS TP Hà Nội;
- CQTHADS TP Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1;
- Lưu VT, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đức Hiếu